

Hiệp Hòa, ngày 11 tháng 04 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án tranh chấp ly hôn, nuôi con chung thụ lý số: 15/2024/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thảo D, sinh năm 2002

HKTT: Thôn Trung Hòa, xã Mai Trung, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Chỗ ở: thôn Xuân Giang, xã Mai Trung, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Bị đơn: Anh Lê Quang V, sinh năm 2000

Địa chỉ: Thôn T, xã M, huyện H, tỉnh Bắc Giang

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 57; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 26 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 04 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 04 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thảo D và anh Lê Quang V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về con chung: Chị D và anh V đều xác định vợ chồng có 01 con chung là cháu Lê Ngọc N, sinh ngày 09/7/2020. Giao cho chị Nguyễn Thảo D nuôi dưỡng con chung là cháu Lê Ngọc N, sinh ngày 09/7/2020 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Lê Quang V không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị D cho đến khi các đương sự có yêu cầu.

Sau khi ly hôn anh Lê Quang V có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng,

giáo dục con chung theo quy định của pháp luật, không ai được cản trở anh **V** thực hiện quyền này.

Trong trường hợp có yêu cầu của đương sự hoặc cá nhân, tổ chức được quy định khoản 5 Điều 84 – Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

+ Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản: Chị **Nguyễn Thảo D** và anh **Lê Quang V** đều xác định vợ chồng không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị **Nguyễn Thảo D** phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí chị **D** đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003731 ngày 15/01/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa. Hoàn trả chị **Nguyễn Thảo Duyên S** tiền 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang
- Chi cục thi hành án Dân sự huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang
- UBND xã Mai Trung, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang. *(theo Giấy chứng nhận kết hôn số 47 ngày 11/06/2020)*
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

ĐẶNG VĂN CHỨC